

# TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH - Bước phát triển mới về đạo đức trong văn hoá Việt Nam

(Tiếp theo số 2(15) - 2006)

GS.TS. ĐỖ HUY

Nhà nước ta, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, là một Nhà nước pháp quyền, mặc dầu Người rất coi trọng đạo đức. Sự tiến bộ đạo đức trong nền văn hoá mới đó là sự gắn liền ý thức đạo đức công dân với Nhà nước pháp quyền. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan hệ xã hội căn bản phải được điều chỉnh bằng pháp luật chứ không phải bằng đạo lý. Pháp luật phải đóng vai trò các quy tắc ứng xử chung, mang tính khách quan. Người đã từng lên án mạnh mẽ nạn bè phái, nạn cảm tình riêng không những chỉ làm thiệt hại đến lợi ích chung mà còn tổn hại sâu sắc đến văn hoá đạo đức xã hội và nhân phẩm con người. Đã có lần Hồ Chí Minh viết rằng: "Chính phủ hiện thời đã cố gắng liêm khiết lắm. Nhưng trong Chính phủ, từ Hồ Chí Minh cho đến những người làm việc ở uỷ ban làng đồng lắm, phúc tạp lắm. Dù sao Chính phủ đã hết sức làm gương, và nếu làm gương không xong thì dùng pháp luật mà trị"<sup>1</sup>.

Ngay từ những ngày đầu của Cách mạng Tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh khi quan tâm giáo dục đạo đức cho nhân dân, Người đã gắn liền với giáo dục pháp luật. Văn hoá cổ truyền người Việt đã quen đức trị như pháp trị và đặc trưng của đức trị là uy quyền. Đó là một cơ chế đạo đức do sắc lệnh và sắc chỉ của nhà vua xác lập và buộc dư luận cộng đồng phải tuân theo. Sau Cách mạng Tháng Tám, Nhà nước ta đã lãnh đạo nhân dân bằng pháp luật, mở rộng quyền để "nhân dân biết hưởng quyền dân chủ,

và dùng quyền dân chủ của mình"<sup>2</sup>.

Trong Tư tưởng Hồ Chí Minh, vấn đề trung tâm của các quan hệ đạo đức mới là *vấn đề lợi ích*. Đó là lợi ích cơ bản của dân tộc, của những người lao động, của số đông bị áp bức, bóc lột, bị dồn nén bất công. Người thường đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân, coi lợi ích xã hội là thước đo của nhân cách, bởi vì lợi ích xã hội là phương tiện thoả mãn nhu cầu của mọi công dân và để phát triển khả năng của mọi người.

Hồ Chí Minh quan tâm đến ba nhóm lợi ích: Lợi ích tập thể, lợi ích cá nhân và sự hội nhập giữa lợi ích tập thể với cá nhân.

Lợi ích tập thể tồn tại một cách khách quan, đó là lợi ích chung của cộng đồng. Hồ Chí Minh cho rằng: Đảng ta là đạo đức, là văn minh: "Đảng ta là đại biểu cho *lợi ích chung* của cả giai cấp công nhân, của toàn thể nhân dân lao động, chứ không phải mưu cầu lợi ích riêng của một nhóm người nào, của cá nhân nào... Giai cấp công nhân chẳng những đấu tranh để tự giải phóng cả loài người khỏi áp bức bóc lột. Cho nên, lợi ích của giai cấp công nhân và lợi ích của nhân dân là nhất trí"<sup>3</sup>.

Do, về *bản chất*, con người là tổng hoà các mối quan hệ xã hội, cho nên sự thoả mãn nhu cầu cá nhân đều phụ thuộc vào sự phát triển của xã hội. Để thoả mãn được lợi ích cá nhân, cá nhân phải tham gia vào lợi ích chung, và trước hết, khi phát triển lợi ích cá nhân phải tính toán tới lợi ích chung. Hồ Chí Minh cho rằng,

chủ nghĩa cá nhân là một kẻ thù rất nguy hiểm của sự tiến bộ xã hội. Người luôn luôn tuyên chiến với chủ nghĩa cá nhân. Tâm lý của chủ nghĩa cá nhân lấy sự cá nhân hoá là tất cả và đem đối lập lợi ích riêng, nâng lợi ích riêng thành lợi ích vị kỷ chống lại lợi ích xã hội. Sự làm giàu của người này bằng sự phá sản của người kia, sự đầu cơ của người này làm người khác chết đói, đó là chủ nghĩa cá nhân tư sản.

Hồ Chí Minh coi sự cộng đồng về lợi ích có tác dụng thúc đẩy chủ nghĩa nhân đạo. Sự cộng đồng những lợi ích cơ bản sẽ định hướng các mục tiêu, các lý tưởng tạo một cơ sở vững chắc cho sự tiến bộ xã hội.

Tuy Hồ Chí Minh quan tâm sâu sắc đến các lợi ích chung, song Người nói rằng "đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải giày xéo lên lợi ích cá nhân"<sup>4</sup>. Như vậy, Hồ Chí Minh cũng coi lợi ích cá nhân là một thực thể tồn tại đích thực trong cơ cấu đạo đức mới. Nói tới lợi ích cá nhân, tức là nói tới thoả mãn sự phát triển sinh học, bảo vệ và duy trì cuộc sống. Song, ở Hồ Chí Minh vấn đề là ở chỗ mọi quan hệ đạo đức phải đặt trên cơ sở phát triển hài hoà giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, ở đây lợi ích tập thể là tổng thể các lợi ích cá nhân.

Vấn đề cá nhân và cộng đồng là một vấn đề lớn trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Đó là một quan hệ dựa trên nền tảng *khoan dung*. Cộng đồng là cơ sở để phát triển cá nhân và cá nhân có trách nhiệm đối với cộng đồng.

Bất cứ một xã hội nào, các phẩm chất đạo đức đều gắn với những mẫu hình con người đại diện cho nó. Trong xã hội phong kiến thì bậc trượng phu, người quân tử, kẻ sĩ với các đặc điểm nhân cách của họ đặc trưng cho nền đạo đức ấy. Xã hội ta, Hồ Chí Minh quan tâm đến *mẫu hình người cách mạng* với các phẩm chất đạo đức cần kiệm, liêm chính, chí công, vô tư, trung với nước, hiếu với dân.

Ngay từ năm 1927, trong những trang mở đầu tác phẩm *Đường Kách mệnh*, Hồ Chí Minh đã cho rằng, đạo đức cách mạng sẽ tạo nội lực quan trọng cho quá trình cách mạng, và vì lẽ, đó Người rất quan tâm tu dưỡng đạo đức người cách mạng. Người cách mạng phải cần kiệm, cẩn thận, nhẫn nại, vị công, vong tư, không hiếu danh, không kiêu ngạo, nói phải làm... Khi giành được chính quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh càng quan tâm hơn đến đạo đức người cách

mạng. Người cho đạo đức cách mạng là cái gốc của sự phát triển xã hội mới. Ngay sau Cách mạng Tháng Tám, Người đã cảnh báo tình trạng cán bộ "lấy của công làm việc tư, quên cả thanh liêm đạo đức"<sup>5</sup>.

Việc quan tâm sâu sắc tới đạo đức người cách mạng là một bộ phận trong lý tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Đạo đức mới là đạo đức tiến bộ, đạo đức đi bằng cái đầu của mình, khác với đạo đức của Nho giáo đi lộn đầu xuống đất. Đạo đức mới mang vào ý thức xã hội những sinh lực mới, làm cho các quan hệ nhân bản thấm rất sâu vào mọi lĩnh vực sống và hoạt động của xã hội mới. Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, trung với Đảng, hiếu với dân khi đã trở thành phẩm chất đạo đức của mỗi con người thì diện mạo văn hoá xã hội có dung nhan khác hẳn cái chất "Nho nhả" của xã hội cũ. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết rằng: "Đạo đức cũ như người đầu ngược xuống đất, chân chống lên trời. Đạo đức mới như người hai chân đứng vững được dưới đất, đầu ngẩng lên trời. Bọn phong kiến ngày xưa nêu ra cần kiệm liêm chính nhưng không bao giờ làm mà lại bắt nhân dân phải tuân theo để phụng sự quyền lợi cho chúng. Ngày nay ta đề ra cần kiệm liêm chính cho cán bộ thực hiện làm gương cho dân để lợi cho đất nước, cho dân"<sup>6</sup>.

Trong thời đại của mình, Hồ Chí Minh hiểu rõ rằng, cần phải xây dựng các *quan hệ đạo đức gắn liền với khoa học kỹ thuật*. Kiểu người nắm khoa học kỹ thuật thì chỉ có thời đại ta mới có, vì lẽ đó từ rất lâu Hồ Chí Minh đã đặt vấn đề "dạy bảo các cháu thiếu niên về khoa học, kỹ thuật, làm cho các cháu ngay từ thuở nhỏ đã biết yêu khoa học để mai sau các cháu trở thành người có thói quen sinh hoạt và làm việc theo khoa học"<sup>7</sup>. Đặt việc sống và làm việc theo khoa học là một giá trị đạo đức mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định dấu ấn của thời đại trong tiến bộ đạo đức. Thời đại khoa học, chuẩn mực đạo đức đánh giá con người gắn với tiến bộ khoa học. Cuộc chiến đấu cho tư duy khoa học, chống lại bảo thủ đưa đất nước tiến lên là một trách nhiệm đạo đức trong xã hội ta. Đó là tư tưởng tiến bộ đạo đức của Hồ Chí Minh trong văn hoá mới Việt Nam. Nếu tách rời các đánh giá đạo đức ra khỏi cơ sở khoa học của thời đại, tôn sùng các chuẩn mực đạo đức bảo thủ sẽ có nguy cơ tạo ra các phản

văn hoá trong các quan hệ đạo đức mới.

Nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội không qua giai đoạn phát triển tư bản đó là "đặc điểm to nhất" như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết. Cuộc chiến tranh vệ quốc kéo dài và các quan hệ đạo đức thời chiến cũng đã ăn tương đối sâu vào dư luận cộng đồng. Đất nước ta cũng trải qua một thời kỳ quan liêu bao cấp, nhân cách công dân không được phát triển đầy đủ. Trước tình hình ấy, Hồ Chí Minh đã tìm mọi phương thức để khắc phục các tiêu cực đạo đức do khách quan tạo ra. Người tìm mọi cách để giáo dục quan điểm phát triển toàn diện trong giáo dục. Nhiều lần, Người nói rằng mỗi công dân phải có đức, có tài, phải vừa hồng, vừa chuyên.

Trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, *đạo đức xã hội chủ nghĩa* làm cho con người ta sống phong phú và tốt đẹp hơn. Đạo đức xã hội chủ nghĩa làm cho con người ta phát triển cả trí, đức, thể, mỹ; ai có năng lực thì tự do phát triển. Đạo đức xã hội chủ nghĩa làm cho mỗi cá nhân đều phát triển nhân cách và xã hội phát triển hơn.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nhân cách được phát triển về mặt đạo đức thì đời sống cao đẹp hơn, trách nhiệm xã hội hoàn thành tốt hơn. Người rất quan tâm đến bình đẳng các thế hệ, các định hướng giá trị. Đối với phụ nữ, Người viết: "*Phụ nữ là phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người*"<sup>8</sup>. Phụ nữ thì phải tự mình phấn đấu gìn giữ quyền bình đẳng với đàn ông. Đàn ông cũng phải kính trọng phụ nữ.

Đối với các cụ phụ lão, thanh niên, nhi đồng là các nhóm xã hội rất quan trọng, Hồ Chí Minh cũng đã luôn luôn tìm cách giữ gìn, nêu gương các giá trị đạo đức mới làm cho các nhóm xã hội này có sự phát triển nội sinh, lâu bền từ thế hệ nọ đến thế hệ kia trong một quan hệ yêu thương, kế thừa giữa tổ quốc, gia đình và cá nhân. Quan tâm đến đạo đức của các nhóm xã hội, các thế hệ, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn cổ vũ lối sống có nhân phẩm, không mê tín, dị đoan, loại bỏ các hủ tục, gìn giữ tình làng, nghĩa xóm.

Tư tưởng đạo đức lớn nhất ở Hồ Chí Minh là *tư tưởng khoan dung*. Tư tưởng khoan dung là sự nối tiếp các giá trị văn hoá truyền thống Việt Nam và gắn liền với thời đại khoa học mới. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, con người là vốn

quý nhất, con người là vấn đề của mọi vấn đề. Con người có sức khoẻ tốt, có tư tưởng tình cảm tốt, có đạo đức tốt là góp phần quan trọng vào phát triển lực lượng sản xuất, hoàn thiện các quan hệ sản xuất và đời sống tinh thần phong phú, vui tươi, lành mạnh. Đối với Hồ Chí Minh, sự hình thành con người phát triển hài hoà, tích cực về mặt xã hội, hoàn thiện về thể chất, phong phú về tinh thần, trong sáng về đạo đức không chỉ là động lực của tiến bộ xã hội, còn là mục tiêu của toàn bộ nền văn hoá. Văn hoá là nền tảng tinh thần, đạo đức là gốc của mọi quan hệ xã hội. Hồ Chí Minh khát vọng về một xã hội ở đó mọi người được phát triển, mọi người đều tôn trọng, yêu thương nhau.

Hướng vào những con người như vậy, Hồ Chí Minh có một tư tưởng nhân đạo và khoan dung sâu rộng. Người viết rằng: "Ta thương cha mẹ ta, mà còn phải thương cha mẹ người, phải cho mọi người đều biết thương cha mẹ"<sup>9</sup>.

Tư tưởng khoan dung của Hồ Chí Minh ảnh hưởng sâu sắc tới mọi quan hệ văn hoá của xã hội. Khi thành lập Chính phủ lâm thời năm 1946, Người đã đoàn kết mọi lực lượng xây dựng đất nước. Khi lãnh đạo nhân dân chống thực dân Pháp. Người đã có chính sách đại đoàn kết dân tộc và khi xây dựng xã hội mới, Người đã có chính sách đoàn kết công - nông - trí để xây dựng và phát triển đất nước.

Tư tưởng khoan dung Hồ Chí Minh xuất phát từ một tấm lòng bao la như "sông to, biển rộng thì bao nhiêu nước cũng chứa được, vì độ lượng nó rộng và sâu. Cái chén nhỏ, cái đĩa cạn thì một chút nước cũng đầy tràn, vì độ lượng của nó nhỏ hẹp"<sup>10</sup>. Tình yêu bao la của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ đối với con người mà còn đối với cả tự nhiên. Người đề xuất ý tưởng trồng cây và bảo vệ môi trường sống, Người đặt vấn đề *đạo đức sinh thái* ngay từ khi bắt đầu đô thị hoá, công nghiệp hoá.

Cuộc sống của Chủ tịch Hồ Chí Minh là cuộc sống tiêu biểu toàn diện cho một mẫu hình đạo đức tiến bộ và tốt đẹp nhất của nhân dân Việt Nam và loài người tiến bộ trong thế kỷ XX. Ngay từ năm 1923, nhà nhân văn người Nga - Ôxíp Mendenxtam khi gặp Hồ Chí Minh đã viết trên báo *Ngọn lửa nhỏ* số 39, ngày 23/12/1923 rằng: "Từ Nguyễn Ái Quốc đã toả ra một thứ văn hoá không phải văn hoá châu Âu mà có lẽ là một nền văn hoá tương lai".

Đối với dân tộc Việt Nam, Hồ Chí Minh là tượng trưng của trí tuệ phương Tây và đạo đức phương Đông được hun đúc mà thành. Nhà thơ Tố Hữu đã viết về Hồ Chí Minh "Mong manh áo vải hồn muôn trượng". Đồng chí Nguyễn Văn Linh, nguyên Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhận xét tổng quát về Hồ Chí Minh "là một nhà đạo đức học lớn của Việt Nam, từ những bài giảng đầu tiên dạy lớp người cộng sản đầu tiên những năm 1920 cho đến những năm cuối đời mình và trong lời Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn dạy những người cộng sản chúng ta về đạo đức cách mạng và chính Người đã nêu tấm gương lớn"<sup>11</sup>.

Đạo đức có một vai trò rất đặc biệt trong sự tiến bộ của xã hội. Nhìn vào các quan hệ đạo đức, người ta biết xã hội ấy có dân chủ không, có trong sạch không, các quan hệ giữa con người và con người như thế nào. Bởi quan hệ đạo đức là các quan hệ sâu lắng và là quan hệ thực tiễn, nó biểu thị rõ các chuẩn mực trong các hành vi của xã hội nên nó dễ nhìn thấy. Nó xuất hiện trong gia đình, nơi công cộng, các quan hệ giữa con người với con người.

Chúng ta đang xây dựng một xã hội mới, các quan hệ đạo đức xã hội đang chuyển động mạnh. Quá trình đô thị hoá, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đang làm cho nhiều chuẩn mực đạo đức truyền thống biến đổi rất sâu sắc. Các quan hệ anh em, họ hàng, gia đình, quê hương, do đó cũng đang lỏng lẻo dần trước các quá trình hiện đại hoá. Xây dựng các quan hệ đạo đức mới vì sự tiến bộ xã hội không phải là xoá bỏ hoàn toàn cái cũ hay giữ lại hoàn toàn cái cũ. Thời đại mới có các nguyên lý xuất phát mới. Việc gìn giữ bản sắc văn hoá dân tộc không phải là quay về với cái cũ. Tư tưởng mới, hiện thực mới đòi hỏi một hệ giá trị đạo đức mới phải gắn liền với khoa học và pháp luật. Chỉ có dựa trên tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, gắn với khoa học và pháp luật, chúng ta mới làm trong sạch được các quan hệ đạo đức và xây dựng các giá trị đạo đức mới. Khi các giá trị đạo đức mới xuất hiện trên cơ sở tình người dưới tác động của các giá trị khoa học và quan hệ pháp luật thì diện mạo xã hội mới sẽ tốt đẹp hơn, tiến bộ hơn.

Cuộc đấu tranh giữa cái thiện và cái ác trong xã hội ta hiện nay đang đặt trước Đảng ta việc hình thành những phẩm chất đạo đức cho

Đỗ Huy: Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh - Bước phát triển...

con người trong hoàn cảnh mới. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* được thông qua ở Đại hội Đảng lần thứ VII viết rằng "Phải chăm lo bồi dưỡng hình thành *con người mới*. Đó là con người có ý thức làm chủ, ý thức trách nhiệm công dân, có trí thức, sức khỏe và lao động giỏi. Sống có văn hoá và tinh nghĩa, giàu lòng yêu nước và tinh thần quốc tế chân chính"<sup>12</sup>.

Rất nhiều vấn đề cấp bách về đạo đức và lối sống đã được Đảng ta đề cập đến trong Nghị quyết Trung ương V khoá VIII và Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IX. Chúng ta chỉ có thể tiếp tục công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đô thị hoá khi mỗi thành viên trong xã hội được trưởng thành về đạo đức, khi nạn tham nhũng đã được ngăn chặn. Chế độ mới của chúng ta là một cộng đồng người sống, lao động và học tập trong sự quan tâm tới nhau. Tính tất yếu khách quan này đòi hỏi phải làm nảy sinh trong ý thức xã hội các chuẩn mực đạo đức mới để điều chỉnh các hành vi, cổ vũ trách nhiệm, nhắc nhở nghĩa vụ, tư vấn lương tâm.

Trên chặng đường trước mắt của chủ nghĩa xã hội, chúng ta phải tạo được một lực lượng sản xuất mới, một quan hệ tốt đẹp mới giữa con người với con người. Để cho mỗi người có thái độ đúng với lao động, biết kết hợp giữa cái lợi và cái thiện thì việc giáo dục về các tình cảm đạo đức trong cống hiến và hưởng thụ; gìn giữ bản sắc văn hoá dân tộc và giao lưu quốc tế... có một ý nghĩa quan trọng. Động cơ nào đã thúc đẩy các quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nếu không phải là lý tưởng đạo đức: Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh?

*Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000* viết rằng: Phải "dùng nhiều hình thức sinh động giáo dục lý tưởng, *trau dồi đạo đức* bồi dưỡng tình cảm tâm hồn và thẩm mỹ, nâng cao trình độ hiểu biết và hưởng thụ văn hoá nghệ thuật của nhân dân... Chống lối sống thấp hèn, suy đồi đạo đức"<sup>13</sup>. Nghị quyết Trung ương V khoá VIII tập trung chống lại lối sống thực dụng, vô đạo đức.

Nền văn hoá mới đang đặt trước nhiệm vụ giáo dục đạo đức giải quyết hàng loạt vấn đề phức tạp trong các quan hệ đạo đức, nhằm làm cho xã hội phát triển ngày càng lành mạnh hơn. Giáo dục đạo đức có nhiệm vụ bồi dưỡng chủ

nghĩa nhân đạo cao quý cho con người. Nó làm cho con người có lương tâm trong sạch, có nghĩa vụ đối với gia đình và Tổ quốc, yêu mến cuộc sống của nhân dân. Bản chất của giáo dục đạo đức là nâng cao phẩm chất hướng thiện của con người, xây dựng những tình cảm mạnh mẽ tạo nên một nhân cách phát triển hài hoà giữa cá nhân và cộng đồng. Để cho đạo đức ngấm sâu vào các quan hệ gia đình, nơi cộng đồng, làng xã, phố phường, chúng ta cần phải có một chiến lược xây dựng những con người tốt, việc tốt theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là bước phát triển mới về đạo đức trong văn hoá Việt Nam. Giáo dục tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là giải pháp lớn trong lịch trình xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong những thập niên đầu của thế kỷ XXI./.

D.H

#### Chú thích:

- 1 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 5, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 1995, tr. 698.
- 2 - Hồ Chí Minh: *Nói về dân chủ và đạo đức cách mạng*, Nxb. Sự thật, HN, 1967, tr. 84.
- 3 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 9, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 1996, tr. 288.
- 4 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 9, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 1996, tr. 291.
- 5 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 4, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 1995, tr. 57.
- 6 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 6, Sđd, tr. 320 - 321.
- 7 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.11, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 1996, tr. 80.
- 8 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 9, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 1995, tr. 523.

9 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 5, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, 1995, tr. 640.

10 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 5, Sđd, tr. 644.

11 - Nguyễn Văn Linh: "Biến những tư tưởng cao cả của Chủ tịch Hồ Chí Minh thành hiện thực sinh động trong cuộc sống hôm nay", *Tạp chí Cộng sản*, số 4 - 1990, tr. 6.

12 - Đảng Cộng sản Việt Nam: *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb. Sự thật, HN, 1991, tr. 15.

13 - Đảng Cộng sản Việt Nam: *Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế xã hội đến năm 2000*, Nxb. Sự thật, HN, 1997, tr. 17.



Gian Long trọng  
Bảo tàng Hồ Chí Minh  
- Ảnh M.A